

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC PHÍ, LỆ PHÍ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số _____/QĐ-UBND ngày ____/9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	1.008603	Kê khai, thẩm định tờ khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	- Tại UBND cấp xã: Không quy định thời gian giải quyết. - Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường và Cơ quan chuyên môn được UBND cấp xã giao thực hiện: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí.	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/cấp xã	Không	- Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.
02	1.013040	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải	Tại Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan chuyên môn được UBND cấp xã giao thực hiện: Tổ chức thu phí thẩm định Tờ khai phí trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Tờ khai phí. Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp thì tổ chức thu phí ban hành Thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải gửi người nộp phí, chậm nhất trong 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thẩm định.	- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/ cấp xã; - Trực tuyến qua Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn ; - Qua dịch vụ bưu chính công ích.	Không	- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; - Luật Phí và lệ phí ngày 25/11/2015; - Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019; - Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020; - Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ.